

Dạy học tích hợp thông qua phân tích và đánh giá một số bài cụ thể trong sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Trương Công Vĩnh Khanh*

*ThS. Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp

Received: 3/6/2024; Accepted: 10/6/2024; Published: 17/6/2024

Abstract: Integrated teaching is becoming a modern pedagogical trend alongside other trends such as project-based teaching, problem-solving teaching, interactive teaching, and differentiated teaching. Integrated teaching brings quick and clear results, targets many purposes, learners can access information and accumulate knowledge in a gentle way. Since the twentieth century, conferences on the implementation of an integrated educational perspective organized by UNESCO have attracted the attention of educators around the world. The article analyzes and evaluates integrated teaching through a number of specific lessons in the 2018 educational program, grade 4 History and Geography.

Keywords: Integrated teaching, History and geography, capacity development, experience, grade 4.

1. Đặt vấn đề

Từ năm học 2023 - 2024, lớp 4 sẽ học sách giáo khoa (SGK) theo chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 môn Lịch sử và Địa lí. Tuy cùng là môn học có tên là “Lịch sử và Địa lí” nhưng mạch nội dung giữa chương trình mới so với chương trình cũ có sự khác biệt rất lớn. Ở Chương trình 2006, môn Lịch sử và Địa lí được triển khai bám theo đặc trưng của mỗi phân môn: Phần Lịch sử tuân thủ trục thời gian của Lịch sử Việt Nam từ thời kì đầu dựng nước; Phần Địa lí phân chia theo không gian hiện tại của các vùng miền Việt Nam. Ở chương trình 2018, mạch kiến thức thay đổi lớn do quan điểm tích hợp và quan điểm toàn vẹn lãnh thổ trong dạy học Lịch sử và Địa lí. Các nội dung lịch sử và địa lí được sắp xếp theo một logic là sự mở rộng dần về không gian từ gần đến xa. Thông qua việc nghiên cứu một số bài học cụ thể trong các chủ đề SGK Lịch sử và Địa lí 4, bài viết xây dựng cơ sở lí luận về dạy học tích hợp, phân tích và đánh giá thông qua một số bài học cụ thể trong SGK môn Lịch sử và Địa lí 4 theo Chương trình giáo dục 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề về tiếp cận lí luận dạy học tích hợp

Quan điểm tích hợp chương trình giáo dục được ghi rõ trong chương trình cải cách giáo dục của một số nước. Đây được coi như là một yêu cầu bắt buộc. Một số quốc gia tiêu biểu trong cải cách này là Pháp, Hoa Kỳ, Australia, Anh và phần lớn các nước ở khu vực Đông Nam Á đã triển khai tổ chức dạy học tích hợp nhưng ở mức độ nhất định. Trong chương trình,

các môn học cũng có nhiều hình thức tích hợp. Trong môn khoa học xã hội, đặc biệt là kiến thức lịch sử và địa lí cấp tiểu học ở nhiều quốc gia như Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, New Zealand cũng thể hiện hình thức tích hợp lồng ghép. Ở các nước này, môn Lịch sử và Địa lí được tích hợp với các nội dung khác thành môn học mới từ cấp tiểu học. Ngoài thực hiện nội dung của các môn học tích hợp như: Kinh tế, Địa lí, Lịch sử, Chính trị,...

Thời gian gần đây, ở Việt Nam đã có nhiều nghiên cứu về dạy học tích hợp (DHTH) dưới góc độ lí luận dạy học nói chung và lí luận dạy học môn học nói riêng. DHTH còn được bàn luận thực hiện ở một số môn học dưới góc độ dạy học liên môn như tài liệu và triển khai tập huấn cho giáo viên (GV) cốt cán về tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá theo chủ đề tích hợp, liên môn. Nội dung tài liệu khái quát về DHTH liên môn, quy trình xây dựng các chủ đề tích hợp liên môn, thiết kế tiến trình dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn theo các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực. Mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và kĩ thuật tổ chức DHTH, kiểm tra đánh giá một số chủ đề tích hợp liên môn được xây dựng trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

2.2. Ý nghĩa của việc dạy học tích hợp môn Lịch sử và Địa lí 4 - Chương trình giáo dục 2018

Việc dạy học tích hợp lịch sử địa lí địa phương trong môn Lịch sử và Địa lí bằng cách dạy tiết học riêng, một phần của bài học hoặc liên hệ vào nội dung bài học. GV tổ chức bài học trên lớp giúp học sinh (HS) nắm rõ hơn các biểu tượng về lịch sử, địa lí của

Việt Nam. Liên hệ, tìm hiểu những nét đặc trưng, tiêu biểu của địa phương, văn hóa, ẩm thực, phong tục tập quán và con người địa phương. GV đưa ra các câu hỏi, các bài tập, tình huống gợi ý liên quan đến nội dung địa phương để HS tự tìm hiểu, khám phá nhằm khắc sâu kiến thức môn học. GV được tạo điều kiện tổ chức các giờ học ngoài lớp, tham quan các cảnh quan, các di tích lịch sử - văn hóa, gặp gỡ các cá nhân và tập thể đã trực tiếp tham gia vào các sự kiện lịch sử, các hoạt động xã hội, giúp HS hiểu biết hơn về địa phương, về cuộc sống xung quanh, những thuận lợi và khó khăn của địa phương mình. Những kiến thức có giá trị thực tiễn này giúp HS có khả năng vận dụng vào cuộc sống hàng ngày, vào công việc lao động sản xuất tại địa phương, bảo vệ môi trường, thiên nhiên và di sản văn hóa, góp phần giáo dục cho HS tình cảm với quê hương, đất nước, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ cao cả của người công dân đối với quê hương đất nước.

SGK Lịch sử và Địa lí 4 mở đầu bằng không gian quen thuộc với các em HS. Đó là địa phương em (cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), rồi lần lượt đến các vùng miền của đất nước (Trung du và miền núi Bắc Bộ, Đồng bằng Bắc Bộ, Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và Nam Bộ). Tính tích hợp liên môn giữa lịch sử và địa lí được thể hiện khá rõ trong các mạch kiến thức (Sông Hồng và văn minh sông Hồng, Thăng Long - Hà Nội, cố đô Huế). Nội dung kiến thức chuyển hóa được các kiến thức, kỹ năng lịch sử và địa lí được học ở trên lớp, học trong sách vở thành năng lực áp dụng vào thực tiễn. Trong các bài học, không chỉ có phần “Vận dụng” ở cuối bài, việc vận dụng được khuyến khích thực hiện ở hầu hết các nhiệm vụ học tập khác nhau của các bài học thông qua liên hệ thực tế, thể hiện ý kiến, quan điểm, ý tưởng và khả năng đóng góp của mỗi HS trong cộng đồng.

DHTH là quan niệm dạy học nhằm hình thành và phát triển ở HS những phẩm chất và năng lực cần thiết, nhất là năng lực giải quyết vấn đề, giúp cho việc học tập gắn liền với thực tiễn hơn. Việc áp dụng dạy học tích hợp môn Lịch sử và Địa lí ở tiểu học đóng vai trò rất quan trọng trong đổi mới thực hiện Chương trình GDPT 2018. Môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 giúp HS khám phá thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh để bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước; ý thức bảo vệ thiên nhiên, giữ gìn và phát triển các giá trị văn hóa Việt Nam; tôn trọng sự khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia và dân tộc. Từ đó bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước; góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái,

chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

2.3. Những nội dung có thể sử dụng tích hợp trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 - Chương trình giáo dục 2018

Một là, tích hợp nội dung giáo dục Lịch sử, Địa lí và một số nội dung văn hóa, xã hội trong các kết nối về không gian và thời gian; *Hai là*, tích hợp nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục giá trị nhân văn gắn lý thuyết với thực hành, gắn nội dung giáo dục với thực tiễn nhằm hình thành, phát triển ở HS năng lực đặc thù của môn học và các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung được quy định trong Chương trình tổng thể; *Ba là*, tích hợp kết nối với các môn học và hoạt động giáo dục khác như: Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm giúp HS vận dụng tích hợp kiến thức, kỹ năng của nhiều môn học và hoạt động giáo dục để giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống, phù hợp với lứa tuổi, góp phần đặt nền móng ban đầu cho việc giáo dục về khoa học xã hội ở các cấp học trên.

Cụ thể, như ở Bài 1: *Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí* (tr.5 - 9). Yêu cầu mục tiêu cần đạt về năng lực là: Kể tên một số phương tiện hỗ trợ học tập môn Lịch sử và Địa lí như: Bản đồ, lược đồ, tranh ảnh, hiện vật; Sử dụng được một số phương tiện hỗ trợ học tập môn Lịch sử và Địa lí. Về phẩm chất là: Chăm chỉ làm việc theo cặp, nhóm các nhiệm vụ học tập được giao.

Trong bài 2: *Địa phương em* (Tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương, tr.10 - 13), yêu cầu cần đạt về năng lực lịch sử và địa lí là: Xác định được vị trí địa lí của địa phương em trên bản đồ Việt Nam; Mô tả được một số nét chính về tự nhiên của địa phương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ; Trình bày được một số hoạt động kinh tế ở địa phương; Mô tả được một số nét văn hóa của địa phương; Lựa chọn và giới thiệu được ở mức độ đơn giản một món ăn, một loại trang phục hoặc một lễ hội tiêu biểu ở địa phương; Kể lại được câu chuyện về một số các danh nhân ở địa phương. Về phẩm chất cần có là: Yêu quê hương, tự hào về quê hương mình và có trách nhiệm sẵn sàng hành động bảo vệ môi trường nơi các em sống và di tích lịch sử của địa phương.

Ở bài 9: *Thăng Long - Hà Nội* (tr.46 - 49), Yêu cầu cần đạt về năng lực lịch sử và địa lí là: Xác định được vị trí địa lí Thăng Long Hà Nội trên bản đồ hoặc lược đồ; Phân tích được đặc điểm tự nhiên của Thăng Long thể hiện ở Chiều dài đô của Lý Công Uẩn; Nêu được một số tên gọi khác của Thăng Long - Hà Nội; Trình bày được một số nét chính về lịch sử Thăng

Long - Hà Nội qua các tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về Thăng Long tứ trấn, sự tích Hồ Gươm, Hoàng Diệu chống thực dân Pháp, chuyện Hà Nội đánh Mĩ; Sử dụng các nguồn tư liệu lịch sử và địa lí, nêu được Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục quan trọng của Việt Nam. Về phẩm chất cần đạt là: Thể hiện được ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa của Thăng Long - Hà Nội.

Ở bài 10: *Văn miếu - Quốc Tử Giám* (tr.50 - 53), năng lực lịch sử và địa lí là: Xác định được một số công trình tiêu biểu: Khuê Văn Các, nhà bia tiến sĩ, Văn Miếu Quốc Tử Giám trên sơ đồ khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám; Đọc tư liệu lịch sử, mô tả được kiến trúc và chức năng của một trong các công trình Văn Miếu Quốc Tử Giám, nhà bia tiến sĩ. Về phẩm chất: Bày tỏ, tự hào về truyền thống hiếu học của dân tộc Việt Nam và có ý thức giữ gìn các di tích lịch sử, văn hóa dân tộc.

Ở bài 19: *Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa ở vùng Nam Bộ* (tr.99 - 106), năng lực lịch sử và địa lí: Kể tên được một số dân tộc vùng Nam Bộ; Xác định được trên bản đồ vùng Nam Bộ sự phân bố một số ngành công nghiệp, cây trồng, vật nuôi; Trình bày được một số hoạt động sản xuất của người dân ở vùng Nam Bộ (ví dụ: Sản xuất lúa, nuôi trồng thủy sản,...); Mô tả được sự chung sống hài hòa với thiên nhiên của người dân thông qua một số nét văn hóa tiêu biểu, ví dụ như nhà ở, chợ nổi, vận tải đường sông; Nêu được truyền thống đấu tranh yêu nước và cách mạng của đồng bào Nam Bộ, có sử dụng một số tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về một số nhân vật tiêu biểu của Nam Bộ như: Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Thị Định. Về phẩm chất: Có ý thức trân trọng, tiết kiệm các sản phẩm nơi đây; niềm tự hào về truyền thống đấu tranh yêu nước của đồng bào Nam Bộ.

2.4. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học chủ yếu

Tìm hiểu các vấn đề lịch sử và địa lí lớp 4; luyện tập và thực hành (ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề có thực trong đời sống). Mỗi bài học có 4 giai đoạn học tập: Khởi động, Khám phá, Luyện tập, Vận dụng với các hoạt động đa dạng nhằm tăng cường tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS. Đề cao vai trò chủ thể học tập của HS, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; tập trung rèn luyện năng lực tự học để HS tìm hiểu mở rộng vốn văn hóa cần thiết; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Vận dụng các phương pháp kỹ thuật dạy học một cách linh hoạt, sáng tạo,

phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đối tượng HS và điều kiện cụ thể. Kết hợp các phương pháp thuyết trình, đàm thoại, thảo luận, tranh luận, đóng vai, dự án,... Chú trọng các phương pháp đặc trưng cho môn học.

Sử dụng hợp lí và có hiệu quả các thiết bị dạy học như: Mô hình hiện vật, tranh lịch sử, hình ảnh, băng ghi âm lời nói của các nhân vật lịch sử, lược đồ, bản đồ, sơ đồ tư duy, các bản thống kê, so sánh, phim, video, các phiếu học tập có nguồn sử liệu, phần mềm dạy học. Phát triển các năng lực tự chủ và tự học: Khuyến khích và tạo điều kiện cho HS tự mình thực hiện các nhiệm vụ được phân công khi học tập, tham quan; biết đặt ra các câu hỏi đơn giản, tự tìm kiếm và phân tích những thông tin, trả lời câu hỏi về lịch sử và địa lí.

Đối với những năng lực giao tiếp và hợp tác: Khuyến khích HS diễn đạt rõ ràng ý kiến của mình, tự tin trao đổi, thảo luận khi có các quan điểm khác nhau, làm việc theo nhóm, chia sẻ suy nghĩ, lắng nghe ý kiến của người khác, cùng nhau xây dựng ý tưởng trong quá trình học tập các vấn đề về lịch sử và địa lí.

Thông qua việc tổ chức các hoạt động học tập, giáo viên giúp HS hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu như: Yêu quý thiên nhiên, thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường xung quanh, yêu quý cộng đồng, yêu quê hương, quý trọng lịch sử và văn hóa dân tộc Việt Nam, tôn trọng sự khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia và dân tộc trên thế giới.

3. Kết luận

Để môn Lịch sử và Địa lí gắn liền với thực tiễn thì cần tích hợp vào các tiết Hoạt động trải nghiệm tổ chức tham quan tại thực địa như: Di tích lịch sử, các địa chỉ đỏ, nhà truyền thống, viện bảo tàng. Đây chính là các nhân chứng cụ thể, là con đường ngắn nhất để giúp HS có kiến thức, kỹ năng cơ bản, khơi dậy niềm đam mê, có lòng yêu nước, yêu quê hương, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đỗ Thanh Bình, Nguyễn Văn Dũng, Lê Thông, Nguyễn Tuyết Nga (2024). *SGK Lịch sử và Địa lí 4*. NXB Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.
- [2]. Mai Thị Lê Hải (2020). *Dạy học tích hợp lịch sử - địa lí địa phương trong môn lịch sử và địa lí cho HS tiểu học ở tỉnh Phú Yên. Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục*. Hà Nội, tr. 9.
- [3]. Trần Bá Hoàng. (2010). *Đổi mới phương pháp dạy học, chương trình và sách giáo khoa*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.